

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi  
Công ty Thủy điện Tuyên Quang

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-EVN ngày 27/5/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-EVN ngày 09/8/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng các quỹ áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Quyết định số 854/QĐ-EVN ngày 19/7/2018 về việc sửa đổi Quy định quản lý và sử dụng các quỹ áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 59/CV-TC&NS ngày 18/6/2019 của phòng TC&NS về việc kết quả thẩm định tính pháp lý dự thảo Quy định sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng TCKT tại Tờ trình số 54/TTr-TCKT ngày 21/6/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi Công ty Thủy điện Tuyên Quang”, mã số tài liệu: QyĐ-04-07.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1669/QĐ-TĐTQ ngày 24/12/2015 về việc ban hành Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

**Điều 3.** Các ông Trưởng phòng KTAT, KHVT, TC&NS, VP, TCKT, Quản đốc phân xưởng Vận hành và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (e-copy);
- Lưu: VT, TCKT.

**GIÁM ĐỐC**

**Dương Thanh Tuyên**

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG




**EVNHPC TUYÊN QUANG**

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG  
QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI  
CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG**


**(Mã số: QyĐ – 04 – 07)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TĐTQ ngày /6/2019 của  
Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang)*

*Tuyên Quang, tháng 6/2019*


	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 1/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

<b>NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:</b>		
1. Giám đốc		01
2. Các Phó Giám đốc		02
3. Công đoàn Công ty		01
4. Các đơn vị		05
5. Lưu: VT, TCKT		02
<b>CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN</b>		
<b>NGƯỜI LẬP</b>		<b>NGƯỜI KIỂM TRA</b>
Chữ ký:		Chữ ký:
Họ và tên: <b>Hoàng Thị Bích Liên</b> Chức vụ: <b>Chuyên viên</b>		Họ và tên: <b>Nguyễn Mạnh Hà</b> Chức vụ: <b>Trưởng phòng</b>
<b>THÀNH PHẦN THAM GIA XEM XÉT:</b> Các đơn vị trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang		
<b>NGƯỜI DUYỆT:</b> Chữ ký:		
Họ và tên: <b>Dương Thanh Tuyền</b> Chức vụ: <b>Giám đốc</b>		
<b>TÓM TẮT SỬA ĐỔI</b>		
<b>LẦN SỬA</b>	<b>NGÀY SỬA</b>	<b>TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI</b>
Lần 1	21/5/2019	Chỉnh sửa một số nội dung cho phù hợp với các quy định hiện hành

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 2/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

## MỤC LỤC

Nội dung	Trang số
I. Mục đích, ý nghĩa .....	3
II. Tài liệu liên quan .....	3
Chương I. Những quy định chung .....	4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	4
Điều 2. Định nghĩa và các chữ viết tắt.....	4
Chương II. Quản lý và sử dụng các quỹ.....	4
Điều 3. Quỹ khen thưởng.....	4
Điều 4. Quỹ phúc lợi .....	7
Chương III. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành.....	8
Điều 5. Tổ chức thực hiện.....	8
Điều 6. Hiệu lực thi hành.....	8
Phụ lục Mức tiền thưởng theo các danh hiệu thi đua, khen thưởng.....	9

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 3/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

## **I. Mục đích, ý nghĩa:**

Nhằm thống nhất cách thức quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang, tuân thủ các quy định của Pháp luật và của Tập đoàn.

## **II. Tài liệu liên quan:**

Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Nghị định số 10/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ về việc Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua – khen thưởng;


Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Quyết định số 931/QĐ-EVN ngày 09/8/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng các quỹ áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Quyết định số 854/QĐ-EVN ngày 19/7/2018 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc sửa đổi Quy định quản lý và sử dụng các quỹ áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Quyết định số 1396/QĐ-EVN ngày 12/11/2018 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành “Quy định thi đua - khen thưởng và xét tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển Điện lực Việt Nam trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Thỏa ước lao động tập thể Công ty Thủy điện Tuyên Quang số 298/TULĐTT-TĐTQ-CD ngày 25/3/2019;

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 4/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

## **CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về việc quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng cho các đơn vị và CBCNV trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

### **Điều 2. Định nghĩa và các chữ viết tắt**

- CBCNV: Cán bộ công nhân viên.
- EVN: Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
- Các đơn vị: Các phòng ban và phân xưởng Vận hành trong Công ty.

## **CHƯƠNG II: QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ**

### **Điều 3. Quỹ khen thưởng**

#### **1. Nguồn hình thành quỹ khen thưởng:**

- Quỹ khen thưởng do Tập đoàn Điện lực Việt Nam phân phối cho Công ty.

- Quỹ khen thưởng trích lập theo chế độ từ lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty sau khi có quyết định thông qua Báo cáo Tài chính năm của Tập đoàn.

#### **2. Mục đích sử dụng quỹ khen thưởng:**

Quỹ khen thưởng được dùng để:


- **Thưởng theo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng cho CBCNV trong Công ty.**

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng kỳ trên cơ sở **năng suất lao động và** thành tích công tác của mỗi CBCNV trong Công ty.

- Thưởng theo chuyên đề, thưởng thi đua theo đợt.

- Thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể trong Công ty có đóng góp đặc biệt cho lợi ích chung của Công ty.

- Thưởng cho tập thể và cá nhân ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động sản xuất điện, công tác quản lý của Công ty.

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 5/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Thưởng cho các cá nhân, tập thể trong và ngoài Công ty có thành tích trong công tác sản xuất kinh doanh khác của Công ty.

- Chi phí cho việc gia công hiện vật khen thưởng như: Giấy khen, khung bằng khen...

- Chi phí cho việc thực hiện tổ chức phong trào thi đua và các chi phí khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

### **3. Đối tượng xét thưởng:**

- Là CBCNV thuộc diện lao động được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn, CBCNV được ký hợp đồng lao động có thời hạn (kể cả hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm); Những CBCNV đã chuyển công tác hoặc nghỉ theo chế độ đã công tác ở Công ty từ 1 tháng trở lên, có thành tích đóng góp vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đều được diện xét thưởng trong năm bao gồm cả Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.

- Các đơn vị, tập thể trong Công ty.

- Tập thể và cá nhân ngoài Công ty.

- Quỹ khen thưởng không dùng để chi thưởng cho đối tượng là **người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên của EVN.**

### **4. Mức thưởng:**

4.1. Mức thưởng đối với các danh hiệu thi đua, khen thưởng quy định chi tiết theo phụ lục.


- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ nhận mức tiền thưởng cao nhất.

- Trong cùng một thời điểm một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua khác nhau.

- Trong cùng thời điểm một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của cả hình thức khen thưởng.

4.2. Mức thưởng cuối năm:

- Cuối mỗi năm, căn cứ vào thành tích Công ty đạt được, thường trực thi đua sẽ trình Giám đốc chi thưởng cho CBCNV trong Công ty. Mức chi thưởng sẽ phụ thuộc vào số dư quỹ khen thưởng và thành tích đạt được của mỗi năm.

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 6/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Số tiền khen thưởng sau khi trích từ quỹ khen thưởng được phân phối cho CBCNV theo tiêu chí ngày công làm việc thực tế, hệ số thành tích, điểm phức tạp và trách nhiệm của CBCNV tổng hợp từ các tháng trong năm.

- Mức thưởng cuối năm cần có ý kiến của Công đoàn trước khi ra quyết định.

- Công thức phân phối tiền thưởng cho CBCNV:

$$T_i = C_i \frac{T}{\sum_{i=1}^n C_i} \quad ; \quad C_i = \sum_{1}^{12} (K_i \times D_i \times N_i)$$

Trong đó:


- +  $T_i$ : Tiền thưởng của người thứ  $i$ .
- +  $T$ : Số tiền thưởng chia cho CBCNV toàn Công ty.
- +  $C_i$ : điểm thưởng của từng cá nhân.
- +  $K_i$ : Hệ số thành tích các tháng trong năm của người thứ  $i$ .
- +  $D_i$ : Điểm phức tạp và trách nhiệm công việc người lao động  $i$  đảm nhận các tháng trong năm.
- +  $N_i$ : Số ngày công được tính lương hiệu quả công việc của người lao động thứ  $i$  trong tháng theo quy chế trả lương.

4.3. Mức thưởng trong các đợt thi đua trong năm, thưởng theo chuyên đề:

Hàng năm, Công ty phát động thi đua theo đợt, theo chuyên đề. Tiền thưởng kèm theo các giải thi đua tùy thuộc vào quy mô, nội dung từng đợt, chuyên đề thi đua. Mức thưởng chi tối đa không quá mức quy định sau:

STT	Tên giải	Mức thưởng Tập thể (đồng)	Mức thưởng Cá nhân (đồng)
1	Giải nhất	2.000.000	1.000.000
2	Giải nhì	1.500.000	800.000
3	Giải ba	1.000.000	500.000
4	Giải khuyến khích (nếu có)	500.000	200.000



	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 7/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

#### 4.4. Mức thưởng theo khen thưởng đột xuất và khen thưởng khác:

Tùy từng trường hợp cụ thể Giám đốc Công ty quyết định hình thức khen thưởng và mức thưởng kèm theo.

#### 4.5. Mức thưởng đối với các cá nhân và tập thể ngoài Công ty:

Chi thưởng cho các cá nhân, tập thể ngoài Công ty đã có thành tích đóng góp vào quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, mức thưởng do Giám đốc Công ty quyết định.

### **Điều 4. Quỹ phúc lợi**


#### **1. Nguồn hình thành quỹ phúc lợi:**

- Quỹ phúc lợi do Tập đoàn Điện lực Việt Nam phân phối cho Công ty.
- Quỹ phúc lợi trích lập theo chế độ từ lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty sau khi có quyết định thông qua Báo cáo Tài chính năm của Tập đoàn.

#### **2. Mục đích sử dụng quỹ phúc lợi:**

Quỹ phúc lợi được dùng để:

- Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty.
- Chi cho các hoạt động phúc lợi công cộng của tập thể CBCNV của Công ty, phúc lợi xã hội.
- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành điện hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng.
- Chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ người lao động (hoặc thân nhân) đã cống hiến và làm việc cho Công ty nhưng mất khả năng lao động, hỗ trợ cho thân nhân của người lao động đã cống hiến và làm việc cho Công ty nhưng đã chết.
- Chi cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tuyên truyền phục vụ chung của Công ty.
- Trợ cấp khó khăn đột xuất cho CBCNV kể cả những trường hợp về hưu, về mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa hoặc làm công tác từ thiện xã hội.
- Chi cho CBCNV trong ngày lễ, tết, thăm hỏi CBCNV, gia đình CBCNV và các hoạt động phúc lợi khác của CBCNV.
- Chi hỗ trợ người lao động thôi việc theo nguyện vọng trước tuổi nghỉ hưu.

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 8/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

- Chi hỗ trợ đối với người lao động dôi dư bị mất việc làm theo quy định của EVN.

- Chi hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân ngoài Công ty.

Việc sử dụng quỹ phúc lợi của Công ty do Giám đốc quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Công đoàn Công ty.

### **3. Đối tượng được chi quỹ phúc lợi:**

- CBCNV Công ty.
- Các đơn vị, tập thể trong Công ty.
- Tập thể và cá nhân ngoài Công ty.

### **4. Mức chi quỹ phúc lợi:**

Mức chi các khoản chi phúc lợi theo quy định mức chi cụ thể trong thỏa ước lao động tập thể hiện hành, hàng năm Công đoàn và Công ty thống nhất kế hoạch sử dụng quỹ trong năm làm căn cứ thực hiện.

Các khoản chi khác chưa có kế hoạch phải được sự đồng ý của Giám đốc và đại diện Công đoàn Công ty trước khi thực hiện.

## **CHƯƠNG III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Việc sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi phải thực hiện công khai theo quy chế công khai tài chính, quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc và các quy định của Nhà nước;


*Sử dụng quỹ phải theo đúng đối tượng và nội dung quy định.*

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

- Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế sử dụng quỹ khen thưởng – phúc lợi Công ty Thủy điện Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 1669/QĐ-TĐTQ ngày 24/12/2015.


- Các đơn vị, tập thể và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần bổ sung, hiệu chỉnh, các đơn vị báo cáo để Giám đốc xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 9/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

**PHỤ LỤC: MỨC TIỀN THƯỞNG THEO CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

<b>STT</b>	<b>Danh hiệu, hình thức khen thưởng</b>	<b>Mức thưởng (đồng)</b>
1	Huân chương độc lập hạng nhất	
	- Tập thể	41.700.000
	- Cá nhân	20.900.000
2	Huân chương độc lập hạng nhì	
	- Tập thể	34.800.000
	- Cá nhân	17.400.000
3	Huân chương độc lập hạng ba	
	- Tập thể	29.200.000
	- Cá nhân	14.600.000
4	Huân chương lao động hạng nhất	
	- Tập thể	25.000.000
	- Cá nhân	12.500.000
5	Huân chương lao động hạng nhì	
	- Tập thể	20.900.000
	- Cá nhân	10.400.000
6	Huân chương lao động hạng ba	
	- Tập thể	12.500.000
	- Cá nhân	6.300.000

	<b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>	Mã số: QyĐ - 04 - 07	Lần sửa đổi: Lần thứ 1
	<b>QUY ĐỊNH SỬ DỤNG QUỸ KHEN THƯỞNG – PHÚC LỢI</b>	Trang: 10/10	Ngày sửa đổi: 21/5/2019 Ngày có hiệu lực: Kể từ ngày ký

<b>STT</b>	<b>Danh hiệu, hình thức khen thưởng</b>	<b>Mức thưởng (đồng)</b>
7	Bằng khen Thủ tướng Chính phủ	
	- Tập thể	9.700.000
	- Cá nhân	4.900.000
8	Bằng khen Bộ Công thương	
	- Tập thể	2.800.000
	- Cá nhân	1.400.000
9	Bằng khen EVN	
	- Tập thể	2.800.000
	- Cá nhân	1.400.000
10	Cờ thi đua của Chính phủ	16.700.000
11	Cờ thi đua của Bộ Công thương	11.100.000
12	Cờ thi đua của EVN	11.100.000
13	Tập thể lao động xuất sắc	2.100.000
14	Tập thể lao động tiên tiến	1.100.000
15	Cá nhân lao động tiên tiến	400.000
16	Chiến sĩ thi đua cơ sở	1.400.000
17	Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương	4.200.000
18	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	6.300.000
19	Cá nhân được phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước	21.500.000